

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 15 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Việt

Ông Hà Văn Sơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn H. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm 1998, tại: huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tiểu khu D, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 07/12. Nghề nghiệp: Nông dân. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Hà Văn H (đã chết) và bà Hà Thị T, sinh năm 1981. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01 tiền án. Cụ thể: Tại Bản án số 248/2018/HSST ngày 23/10/2018, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt Hà Văn H 09 tháng (chín tháng) tù giam về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đến ngày 05/5/2019, H chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/10/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Vì Văn H2, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản P, xã P2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Vì Văn L, sinh năm 2001. Địa chỉ: Bản P, xã P2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/10/2019, Hà Văn H, sinh năm 1998, trú tại thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La cùng Vì Thị P (tên gọi khác Vì Thị L là người yêu của H), sinh năm 1999, trú tại bản P, xã P2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đi từ tiểu khu D, thị trấn Nông trường M về nhà P, thăm mẹ P đang bị ốm. Từ ngày 06/10/2019 đến ngày 08/10/2019, H sinh hoạt và đi làm nương cùng gia đình P. Sáng ngày 09/10/2019, cả gia đình P đi làm nương chỉ có H ở nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, H đi bộ từ nhà P sang nhà Vì Văn H2 (cậu của P), sinh năm 1990, trú cùng bản, cách nhà P khoảng 200m chơi, nhưng không thấy ai ở nhà. H thấy dưới gầm sàn nhà H2 có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 26K1- 133.04. H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Quan sát xung quanh không thấy ai, H đi đến vị trí dựng xe mô tô nhưng không thấy chìa khóa xe mô tô nên H rút dây mát nối với ổ khóa điện để khởi động xe. Sau đó, H dắt xe mô tô ra cổng, đạp cần khởi động xe nổ máy rồi điều khiển đi về hướng xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn.

Lúc này, Vì Văn H2 đang phun thuốc trừ sâu ở khu vực nương của gia đình giáp đường dân sinh, nhìn thấy H điều khiển chiếc xe mô tô có đặc điểm giống xe mô tô của H2. H2 nghi ngờ chiếc xe mô tô trên đã bị H trộm cắp nên về nhà kiểm tra thì không thấy xe mô tô. H2 đã trình báo sự việc với Công an xã P2, đồng thời gọi điện cho Vì Văn L, sinh năm 2001 (cháu của H) hiện đang làm việc ở bản M, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn để giúp truy tìm chiếc xe. Sau khi trộm cắp được xe mô tô, Hà Văn H điều khiển xe đi theo đường tỉnh lộ 113 đến khu vực bản Mòn, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn thì bị Vì Văn L và Lò Văn A, sinh năm 1989, trú tại bản M, xã L (bạn của L) chặn giữ lại và báo cho Công an xã P2 đến đưa H về trụ sở để làm việc. Tại đây, H thừa nhận đã trộm cắp chiếc xe mô tô của H2.

Ngày 10/10/2019, Hội đồng định giá tài sản huyện Mai Sơn ban hành bản kết luận định giá tài sản số 901/KL-HĐ, kết luận: “xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại Elegant;

BSDK: 26K1 - 133.04; màu sơn Đỏ - Đen; số khung: 10THHH002492; số máy: MSDBHH002492, giá trị thẩm định là 12.000.000VNĐ”.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 24/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà bị cáo Hà Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant, biển kiểm soát: 26K1 - 133.04, màu sơn đỏ đen; số khung: 10THHH002492; số máy: MSDBHH002492; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008547 mang tên Vì Văn H2, của xe mô tô biển kiểm soát 26K1- 133.04 cho chủ sở hữu Vì Văn H2.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng đen, H2 văn kẻ sọc, trên áo có chữ GIANNI - VERSACE; 01 quần bò dài màu đen; 01 đôi giày giả da, cao cổ màu đen thu giữ của Hà Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị hại Vì Văn H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23, Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo Hà Văn H tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại Vi Văn H2 và người làm chứng Vi Văn L vắng mặt. Vi Văn H2 đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, các chứng cứ trong hồ sơ đã ghi đầy đủ lời khai của anh H2 và anh Liên. Vì vậy, căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt bị hại và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử nên vẫn tiến hành xét xử theo quy định chung.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt, xét hành vi của bị cáo Hà Văn H thì thấy rằng: Ngày 09/10/2019, lợi dụng sơ hở của Vi Văn H2 trong việc quản lý tài sản của gia đình, Hà Văn H đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant, biển kiểm soát: 26K1 - 133.04, màu sơn đỏ đen, số khung: 10THHH002492, số máy: MSDBHH002492, trị giá 12.000.000VNĐ.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo vì hám lời nên đã có hành vi trộm cắp tài sản. Lời khai của bị cáo không có nội dung thay đổi và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như sơ đồ hiện trường; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can... Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn, không phát sinh tình tiết mới.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự, nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lời bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Như vậy, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo Hà Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại và gián tiếp gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương gây bất bình trong nhân dân.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 248/2018/HSST ngày 23/10/2018, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La, xử phạt 09 (chín) tháng tù. Ngày 05/5/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, thuộc trường hợp chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sẽ được hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội quả tang hành vi rõ ràng thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng bị cáo phạm tội với lỗi cố ý thể hiện sự táo bạo, là người nghiện ma túy, thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo mới chấp hành án xong và trở về địa phương ngày 05/5/2019, đến ngày 09/10/2019 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, mới chấp hành án trở về địa phương và chung sống phụ thuộc vào gia đình. Bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant, biển kiểm soát: 26K1 - 133.04, màu sơn đỏ đen; số khung: 10THHH002492; số máy: MSDBHH002492; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 26K1- 133.04 số 008547 mang tên Vì Văn H2. Ngày 07/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp Vì Văn H2 quản lý, sử dụng. Qua điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của bị hại Vì Văn H2. Do vậy, việc Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả số tài sản trên cho chủ sở hữu

tài sản là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Cần chấp nhận.

Đối với vật chứng thu giữ của Hà Văn H: 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng đen, H2 văn kẻ sọc, trên áo có chữ GIANNI - VERSACE; 01 quần bò dài màu đen; 01 đôi giày giả da, cao cổ màu đen thu giữ của Hà Văn H. Xét thấy, đây là những đồ vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vi Văn H2 đã nhận được tài sản bị mất, không bị hư hỏng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về dân sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 11/10/2019). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant, biển kiểm soát: 26K1 - 133.04, màu sơn đỏ đen; số khung: 10THHH002492; số máy: MSDBHH002492; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008547 mang tên Vi Văn H2, của xe mô tô biển kiểm soát 26K1- 133.04 cho chủ sở hữu Vi Văn H2.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng đen, H2 văn kẻ sọc, trên áo có chữ GIANNI - VERSACE; 01 quần bò dài màu đen; 01 đôi giày giả da, cao cổ màu đen thu giữ của Hà Văn H.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị hại Vi Văn H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà